

Đồng Phú, ngày 13 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO
của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú tại kỳ họp
thứ tám - HĐND huyện khoá XII năm 2022

Căn cứ Điều 10 Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân;
Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện Đồng Phú năm 2022;
Viện kiểm sát nhân dân (KSND) huyện Đồng Phú báo cáo kết quả công tác kiểm sát 6 tháng đầu năm 2023 như sau:

I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM, VI PHẠM PHÁP LUẬT TRONG HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP

1. Tình hình tội phạm

06 tháng đầu năm năm 2023, tình hình an ninh chính trị, tình hình tội phạm trên địa bàn huyện diễn biến còn phức tạp. Các cơ quan chức năng đã khởi tố mới 51 vụ/ 108 bị can, giảm 06 vụ, tăng 03 bị can so với số bị can mới khởi tố cùng kỳ năm trước. Cụ thể như sau:

Tội phạm về an ninh: Không xảy ra.

Tội phạm về ma túy: Đã khởi tố 12 vụ/ 12 bị can, giảm 01 bị can so với cùng kỳ năm trước. Chủ yếu là các hành vi vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy mang tính nhỏ lẻ, các đối tượng phạm tội là người nghiện ma túy mua về để sử dụng, rồi chia nhỏ ra để bán cho những người nghiện khác nhằm mục đích kiếm lời cho bản thân.

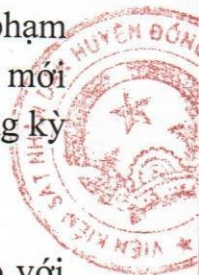
Tội phạm về tham nhũng và chức vụ: Không xảy ra.

Tội phạm về kinh tế: Khởi tố 02 vụ/05 bị can, giảm 02 vụ/ tăng 01 bị can so với cùng kỳ năm trước về các tội "*Vận chuyển hàng cấm*".

Tội phạm về trật tự an toàn xã hội: Đã khởi tố 17 vụ/ 54 bị can; giảm 11 bị can so với cùng kỳ năm trước. Chủ yếu khởi tố về các tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", "*Đánh bạc*",...

Tội phạm xâm phạm trật tự quản lý hành chính: Không xảy ra.

Tội phạm về xâm phạm sở hữu: Đã khởi tố 20 vụ/ 37 bị can, giảm 04 vụ/ tăng 14 bị can. Chủ yếu là các tội "*Trộm cắp tài sản*", "*Cướp giật tài sản*",... . Tội phạm trong lĩnh vực này xảy ra ở tất cả các địa bàn trong huyện, đối tượng phạm tội chủ yếu là lứa tuổi từ 18 đến 40 tuổi.



Tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp: Không xảy ra.

Nguyên nhân của tình hình tội phạm nêu trên chủ yếu là do ảnh hưởng tiêu cực từ mặt trái của nền kinh tế thị trường đã tác động trực tiếp vào tâm lý, lối sống của một bộ phận người dân làm cho họ biến chất, tha hóa đạo đức, coi thường pháp luật, coi thường danh dự, nhân phẩm của người khác; một số đối tượng lười lao động nhưng lại thích hưởng thụ, muốn nhanh chóng có nhiều tiền để hưởng thụ nên đã thực hiện các tội xâm phạm sở hữu; một số người thường xuyên sử dụng rượu, bia và các chất kích thích khác đã dẫn tới mất khả năng làm chủ bản thân, giải quyết mâu thuẫn cá nhân bằng bạo lực; số người nghiện ma túy ngoài xã hội còn nhiều, các đối tượng này là đối tượng chủ yếu thực hiện hành vi trộm cắp, cướp, cướp giật tài sản hoặc mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích kiếm lợi cho bản thân và thỏa mãn nhu cầu cá nhân.

2. Tình hình tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính

Tình hình tranh chấp dân sự, khởi kiện vụ án hành chính trên địa bàn huyện diễn ra khá phức tạp, những tranh chấp xảy ra chủ yếu, như: Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản, tranh chấp về quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, tranh chấp ly hôn, tranh chấp về chia tài sản chung sau ly hôn. Nguyên nhân của tranh chấp dân sự chủ yếu là do sự tác động của quá trình hội nhập và phát triển của nền kinh tế. Khu công nghiệp Bắc Đồng Phú ngày càng phát triển, dân nhập cư ngày càng tăng.

3. Tình hình vi phạm trong hoạt động tư pháp

Việc chấp hành pháp luật trong hoạt động tư pháp của các cơ quan tố tụng trên địa bàn huyện tương đối tốt. Chất lượng công tác điều tra, xử lý tội phạm được nâng lên và có những chuyển biến tích cực, công tác bắt, tạm giữ, tạm giam đảm bảo có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Tòa án đã đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng công tác xét xử, không xảy ra kết án oan người không có tội và bỏ lọt tội phạm; tuy nhiên còn dễ xảy ra các vụ án quá hạn luật định. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan tư pháp được chú trọng.

Các cơ quan tư pháp trên địa bàn huyện đã có sự phối, kết hợp chặt chẽ với nhau trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật. Mỗi ngành đều quán triệt, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đảng về cải cách tư pháp; Nghị quyết của Quốc hội về công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, các Nghị quyết, Chỉ thị của Ngành và Nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội bảo đảm an ninh chính trị ở địa phương.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG TỐ, KIỂM SÁT HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP

1. Kết quả công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp

1.1. Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự

1.1.1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố;

Thực hành quyền công tố và kiểm sát giải quyết 106 tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố (số cũ: 25 tin; số mới: 72 tin; phục hồi: 11 tin, chuyển đi 02 tin). Cơ quan chức năng đã giải quyết 79 tố giác, tin báo, đạt 74,5%. Trong đó, khởi tố vụ án đối với 50 tố giác, tin báo; ra quyết định không khởi tố 24 tố giác, tin báo; tạm đình chỉ 05 tố giác, tin báo.

Đang giải quyết 27 tố giác, tin báo (trong đó, không có tố giác, tin báo đã quá hạn).

1.1.2. Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra vụ án hình sự

Thực hiện việc trực tiếp tham gia lấy lời khai, hỏi cung 100% đối với các bị can trước khi phê chuẩn và trước khi ban hành các quyết định tố tụng; bảo đảm 100% trường hợp bị giữ trong trường hợp khẩn cấp và gia hạn tạm giữ được Viện kiểm sát phê chuẩn đều được khởi tố hình sự.

Trong kỳ, kiểm sát việc bắt, tạm giữ về hình sự 26 người (trong đó: Truy nã 01 người; quả tang 16 người; giữ người trong trường hợp khẩn cấp 07 người; đầu thú 02 người).

Thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra 92 vụ/ 222 bị can, giảm 02 vụ, tăng 66 bị can (số cũ 40 vụ/ 45 bị can, số mới 51 vụ/ 108 bị can, chuyển đến: 05 vụ/04 bị can, chuyển đi 04 vụ/ 05 bị can; nhập án giảm: 06 vụ/ 05 bị can; phục hồi: 01 vụ/ 01 bị can; trả ĐTBST: 05 vụ/ 74 bị can). CQĐT đã giải quyết 53 vụ/ 140 bị can, cụ thể: đề nghị truy tố 46 vụ/ 135 bị can; tạm đình chỉ 05 vụ/ 03 bị can¹; đình chỉ 02 vụ/ 02 bị can². Đang tiếp tục điều tra: 39 vụ/ 82 bị can.

Ban hành 01 kiến nghị đối với Cơ quan điều tra về việc xử lý vật chứng trong vụ án.

1.1.3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố

Thụ lý thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố 46 vụ/ 135 bị can. Đã giải quyết 41 vụ/ 61 bị can (truy tố), trả ĐTBST: 05 vụ/ 74 bị can, đạt tỉ lệ 100%. Còn lại: 00 vụ/ 00 bị can.

Nhìn chung, chất lượng công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố đạt kết quả tốt; đẩy nhanh tiến độ giải quyết án; 100% vụ án truy tố đúng thời hạn, truy tố đúng tội đạt 100%.

¹ 02 vụ/ 00 bc – (hết thời hạn điều tra chưa xác định được đối tượng gây án); 03 vụ/ 03 bị can – (hết thời hạn điều tra chưa biết bị can ở đâu)

² 01 vụ/ 01 bị can – Điều 128 (miễn trách nhiệm hình sự); 01 vụ/ 01 bị can – bị can chết

1.1.4. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án hình sự

Kiểm sát chặt chẽ việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, đặc biệt là việc tuyên án, biên bản phiên tòa; kiểm sát 100% bản án, quyết định của Tòa án, tập trung phát hiện vi phạm để ban hành kháng nghị, kiến nghị.

Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử 62 vụ/ 107 bị cáo, tăng 03 vụ, giảm 28 bị cáo (số cũ 19 vụ/ 46 bị cáo, số mới 41 vụ/ 61 bị cáo). Đã giải quyết 46 vụ/ 77 bị cáo, tỷ lệ giải quyết đạt 74,2% - Xét xử: 45 vụ/63 bị cáo; Trả hồ sơ để điều tra bổ sung: 01 vụ/14 bị cáo). Trong đó Lãnh đạo Viện xét xử: 12 vụ. Còn lại đang xem xét giải quyết 16 vụ/30 bị cáo.

Nhìn chung, chất lượng thực hành quyền công tố của Kiểm sát viên tại phiên Tòa được tăng cường, chất lượng tranh tụng tiếp tục được nâng cao, quan điểm giải quyết các vụ án đảm bảo có căn cứ, đúng pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận; không có vụ án nào Tòa án tuyên không phạm tội, tuyên trái với quan điểm của Viện kiểm sát.

Tiến hành xét xử 06 vụ/ 08 bị cáo phiên tòa rút kinh nghiệm trực tuyến.

Trả điều tra bổ sung 01 vụ/ 14 bị cáo (trả để nhập án, không có lỗi của Kiểm sát viên).

Ban hành 01 kháng nghị phúc thẩm đối với 01 vụ/ 01 bị cáo vi phạm trong việc tính án phí dân sự trong bản án hình sự.

1.2. Kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án (sau đây gọi tắt là THA) hình sự

1.2.1 Kiểm sát tạm giữ, tạm giam

a) Kiểm sát việc tạm giữ

- Kiểm sát việc tạm giữ: 26 người, trong đó:
 - + Cũ: 00 người;
 - + Mới: 26 người (Truy nã 01 người; quả tang 16 người; khẩn cấp 07 người; đầu thú 02 người).
 - Số người bị tạm giữ chết trong kỳ: 00 người.
 - Số người bị tạm giữ bỏ trốn: 00 người.
 - Cơ quan chức năng đã giải quyết: 26 người, trong đó:
 - + Khởi tố chuyển tạm giam: 21 người;
 - + Chuyển nơi khác: 00 người;
 - + Truy nã chuyển tạm giam: 01 người;
 - + Khởi tố áp dụng biện pháp ngăn chặn khác: 04 người;
 - + Trả tự do: 00 người.
 - Đang tạm giữ: 00 người.
 - Quá hạn tạm giữ: 00 người.
 - Gia hạn thời hạn tạm giữ: 26 người.
- ###### **b) Kiểm sát việc tạm giam**

- Kiểm sát việc tạm giam: 156 người (Cũ 89 người; Mới 69 người, trong đó: bắt tạm giam 40 người; từ giữ sang giam 22 người; Tự nguyện đi thi hành án 07 người; bắt thi hành án 00; Nơi khác chuyển đến 06 người; Chuyển đi nơi khác 08 người.

- Số người bị tạm giam chết trong kỳ: 00 người.
- Số người bị tạm giam bỏ trốn: 00 người.
- Cơ quan chức năng đã giải quyết: 90 người, trong đó:
 - + Thay đổi biện pháp ngăn chặn: 70 người;
 - + Hủy bỏ biện pháp tạm giam: 00 người;
 - + Tạm đình chỉ thi hành án: 00 người;
 - + Chuyển sang phạm nhân tự giác: 00 người;
 - + Trả tự do: 01 (01 người Tòa tuyên treo, 00 người bằng thời hạn tạm giam);
 - + Chấp hành án xong: 00 người;
 - + Chết trong thời gian tạm giam: 01 người (do bệnh lý).
 - + Bản án có hiệu lực pháp luật đã chuyển đến trại giam: 18 người.
- Đang tạm giam: 66 người (Công an 34 người, Viện kiểm sát 14 người, Tòa án 14 người, Chờ chuyển chấp hành án: 04 bị án); quá hạn tạm giam 00 người.

c) Hoạt động kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam:

Kiểm sát thường kỳ 04 lần; 00 kiến nghị.

- Trực tiếp kiểm sát nhà tạm giữ 01 cuộc, Kiểm sát đột xuất 01 cuộc.
- Vi phạm pháp luật điển hình trong hoạt động tư pháp ở giai đoạn này:
 - + Buồng số 02 đang giam giữ 06 người gồm Nguyễn Ngọc Khương, Hoàng Xuân Đức, Ma Khánh Long, Tôn Thất Bình, Đặng Lâm Quân, Huỳnh Minh Nghĩa; buồng số 11 đang giam giữ 05 người gồm Phạm Ngọc Hải, Lục Mạnh Hiền, Đinh Văn Giang, Lê Đăng Tân, Nguyễn Thanh Dũng. Vi phạm quy định về chỗ nằm theo khoản 4, Điều 27 Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam: “4. *Chỗ nằm tối thiểu của mỗi người bị tạm giữ, người bị tạm giam là 02 mét vuông (m²) ...*”.

+ Hiện tại, Nhà tạm giữ đang giam giữ 04 bị can nữ gồm Đặng Thị Ái Quyên, Phạm Huyền Trang, Nguyễn Thị Thu Thanh, Phạm Thị Thu Dung . Tuy nhiên, Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Phú không có cán bộ, quản giáo nữ quản lý, giám sát can phạm nữ trên. Vi phạm khoản 5, Điều 4 Thông tư số 33/2017-TT-BCA ngày 19/9/2017 của Bộ Công an: “... 5. *Bố trí cán bộ quản giáo nữ quản lý, giám sát người bị tạm giữ, người bị tạm giam là nữ giới...*”.

- Những biện pháp tác động của Viện kiểm sát và việc chấp hành của cơ quan, cá nhân liên quan (kháng nghị, kiến nghị): Ban hành 02 kết luận có kiến nghị.

4.2. Công tác kiểm sát thi hành án hình sự

- Thi hành án phạt tù:

+ Tù có thời hạn: Tổng số phải ra Quyết định thi hành án 38 bị án (mới 38); đã ra quyết định thi hành án 38 bị án; Ủy thác đi 00 bị án; chết 00 bị án; Còn chưa thi hành 11 bị án (hoãn thi hành án 06 bị án; 04 bị án chưa thi hành án, gồm: Mông Văn Thiết, Hoàng Minh Hiếu, Lê Thị Khánh Quỳnh, Nguyễn Thị Quyên; Truy nã: 01 người (Đặng Thị Khánh Vân). Số chưa ra quyết định thi hành án 00 bị án..

- Án treo:

Tổng số: 96 bị án (trong đó: Số cũ: 87 bị án, Số mới: 09 bị án); Đã chấp hành xong: 17 bị án; Chết trong thời gian thử thách 00 bị án; Chuyển sang chấp hành hình phạt tù do vi phạm nghĩa vụ 00 bị án. Số còn lại đang bị giám sát, giáo dục: 79 bị án.

- Cải tạo không giam giữ:

Tổng số: 09 trường hợp (Số cũ: 05 trường hợp, Số mới: 04 trường hợp); Đã chấp hành xong: 03 trường hợp; Chết trong thời gian thi hành án 01 người; Số còn lại đang bị giám sát, giáo dục: 05 trường hợp.

- Phạm nhân đang chấp hành tại Nhà tạm giữ: Tổng số 11 (trong đó: Số cũ 08 bị án, số mới 03 bị án. Đã giải quyết 01 chấp hành xong. Còn lại 10 Phạm nhân.

- Ban hành 01 kiến nghị phòng ngừa vi phạm tới UBND huyện Đồng Phú trong công tác thi hành án hình sự.

- Ban hành 03 báo cáo kháng nghị giám đốc thẩm đối với 03 quyết định hoãn chấp hành án phạt tù của Tòa án.

- Ban hành 01 yêu cầu tự kiểm tra trong công tác thi hành án gửi tới Tòa án.

- Tham gia 02 phiên họp xét giảm thời gian thử thách của án treo và thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ nhân dịp Tết Nguyên đán và Lễ 30/4, 1/5 đối với 11 bị án.

- Trực tiếp kiểm sát Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Phú 01 cuộc ban hành 01 kết luận có vi phạm.

- Đột xuất kiểm sát Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Phú 01 cuộc ban hành 01 kết luận.

1.3. Công tác giải quyết bồi thường cho người bị oan

Trong kỳ, Viện KSND huyện không có trường hợp nào oan, sai dẫn đến phải bồi thường.

2. Công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật

2.1. Kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình

Công tác kiểm sát việc trả lại đơn khởi kiện, đơn yêu cầu: Thụ lý kiểm sát việc trả lại: 17 đơn khởi kiện; tham gia 00 phiên họp xem xét giải quyết kiến nghị trả lại đơn; ban hành 00 kiến nghị đối với quyết định của Tòa án.

- Thụ lý kiểm sát việc giải quyết: 503 vụ, 06 việc (cũ 187 vụ, 03 việc; phục hồi 00 vụ, 01 việc; chuyển đi 00 vụ; tiếp nhận 00 vụ; mới 316 vụ, 02 việc). Án tạm đình chỉ cũ: 33 vụ, 01 việc.

- Tòa án đã xử lý, giải quyết: 272 vụ, 03 việc (đình chỉ 95 vụ, 01 việc; công nhận sự thỏa thuận của đương sự: 115 vụ; xét xử, mở phiên họp: 61 vụ; 02 việc); (kiểm sát viên tham gia phiên tòa, phiên họp: 51 vụ, 02 việc; kiểm tra viên tham gia cùng 00 phiên tòa). Trong kỳ tạm đình chỉ 05 vụ.

- Đang giải quyết: 231 vụ, 03 việc (quá hạn: 25 vụ; 00 việc). Trong đó, TĐC: 38 vụ, 00 việc

- Tổ chức 06 phiên tòa rút kinh nghiệm theo tinh thần cải cách tư pháp.

- Ban hành 04 yêu cầu đối với Tòa án về việc thu thập, bổ sung chứng cứ.

- Ban hành 03 kháng nghị vụ án dân sự “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”.

- Ban hành 05 báo cáo kháng nghị vụ án dân sự.

2.2. Kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật

Thụ lý kiểm sát việc trả lại 00 đơn khởi kiện, đơn yêu cầu; tham gia 00 phiên họp xem xét giải quyết khiếu nại, kiến nghị; ban hành 00 kiến nghị đối với quyết định của Tòa án.

- Thụ lý kiểm sát việc giải quyết: 06 vụ, 00 việc (số cũ 06 vụ, thụ lý mới: 00vụ).

- Tòa án đã xử lý, giải quyết: 03 vụ, 00 việc (đình chỉ 00, tạm đình chỉ 00, công nhận sự thỏa thuận của đương sự 00, xét xử 02, mở phiên họp 00). Trong kỳ tạm đình chỉ 00 vụ.

- Đang giải quyết: 03 vụ. Quá hạn 00 vụ.

- Tổ chức 01 phiên tòa rút kinh nghiệm, ban hành 00 báo cáo kháng nghị phúc thẩm đối với bản án của Tòa án, ban hành 00 yêu cầu xác minh, thu thập chứng cứ.

- Công tác kiểm sát việc giải quyết các việc khác theo quy định của pháp luật:

+ Kiểm sát việc xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân: 09 phiên họp (trong đó có 07 trường hợp đưa vào cơ sở cai nghiện; 01 trường hợp đưa vào trường giáo dưỡng; 01 trường hợp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc).

+ Kiểm sát quyết định hòa giải tại Tòa án theo Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án 94 quyết định.

3. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính

Kiểm sát 277 quyết định thi hành án. Kiểm sát 227 bản án, quyết định của Tòa án, trong đó có 13 bản án, quyết định gửi chậm.

Kiểm sát tiêu hủy 22 việc, ban hành 01 yêu cầu tự kiểm tra.

Tiến hành trực tiếp kiểm sát 02 cuộc tại Chi cục THADS huyện (trong đó tự kiểm sát 01 cuộc, tham gia cùng đoàn TTKS của Phòng 8 – Viện KSND tỉnh Bình Phước 01 cuộc).

Sau khi trực tiếp kiểm sát, đã ban hành 01 kết luận kèm kiến nghị yêu cầu khắc phục các vi phạm. Kiến nghị được chấp nhận và Chi cục THADS đã có Báo cáo khắc phục vi phạm trả lời Viện kiểm sát.

Kiểm sát 01 cuộc cưỡng chế giao tài sản.

4. Công tác giải quyết và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp

Trong kỳ, Không có công dân đến liên hệ công tác nên không có tiếp công dân.

4.1. Công tác tiếp nhận và xử lý đơn

Tiếp nhận tổng số 18 đơn (qua bưu điện 15 đơn), gồm: Đơn khiếu nại: 02; đơn khác: 16 đơn (tổ giác, tin báo 09; kiến nghị, đề nghị xem xét 07 đơn).

Đã xử lý đơn: 18 đơn.

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Viện kiểm sát: 01 đơn;

- Đơn Viện kiểm sát kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan tư pháp: 17 đơn; trong đó:

+ Chuyển cơ quan CSĐT giải quyết: 06 đơn (05 tổ giác tin báo về tội phạm; 01 đơn khiếu nại);

+ Chuyển Tòa án giải quyết: 06 đơn (03 kiến nghị; 01 đơn đề nghị; 02 đơn tố cáo);

+ Đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của Viện kiểm sát và không thuộc thẩm quyền kiểm sát việc giải quyết của Viện kiểm sát: 05 đơn (Trả lại đơn, thông báo chỉ dẫn);

Số đơn còn lại chưa xử lý: 00 đơn.

4.2. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp thuộc thẩm quyền

- Thụ lý tổng số 01 đơn. Đã giải quyết 01 đơn. Khiếu nại sai: 01 đơn. Còn lại: 00 đơn. Trong kỳ không có khiếu nại gay gắt, kéo dài.

4.3. Kết quả Công tác kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp

- Tổng số đơn Viện kiểm sát thụ lý: 12 đơn; Công an 06 đơn (05 kiến nghị phản ánh, tố giác tin báo về tội phạm; 01 khiếu nại); Tòa án 06 đơn (03 kiến nghị; 01 đơn đề nghị; 02 đơn tố cáo).

- Tổng số đơn Cơ quan tư pháp đã giải quyết: 12 đơn (bằng văn bản). Còn lại 00 đơn; quá hạn: 00 đơn.

Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp có nhiều chuyển biến tích cực, giải quyết kịp thời, đúng trình tự, thủ tục các khiếu nại, tố cáo, không xảy ra tình trạng bức xúc, khiếu nại, tố cáo kéo dài, vượt cấp.

III. CÔNG TÁC KHÁC

1. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo điều hành. Thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Quốc hội và Viện KSND tối cao; nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp, xây dựng Ngành trong sạch, vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cải cách tư pháp trong giai đoạn hiện nay.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ của tòa đơn vị. Gắn công tác xây dựng Đảng với xây dựng Ngành; siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ và tu dưỡng rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, Kiểm sát viên.

Xây dựng Kế hoạch công tác kiểm sát, Chương trình công tác năm 2023, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đồng chí, cán bộ Kiểm sát viên. Định kỳ hàng tuần, tháng tổ chức họp giao ban để đánh giá kết quả công tác, những khó khăn, vướng mắc, thảo luận đề ra các biện pháp nhằm thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ, nhất là các nhiệm vụ đột phá.

Tham gia đầy đủ các hội nghị trực tuyến của Viện kiểm sát cấp trên tổ chức. Chấp hành nghiêm chế độ thông tin, báo cáo và quản lý công tác trong ngành KSND, chế độ báo cáo với Huyện ủy, Hội đồng nhân dân.

Tổ chức Hội nghị triển khai kế hoạch công tác năm 2023, hội nghị cán bộ, công chức năm 2023 theo đúng quy định và hướng dẫn của cấp trên.

2. Công tác tham mưu, tổng hợp, văn phòng

Theo dõi, nắm chắc tình hình, kết quả thực hiện các Kế hoạch, chương trình công tác, kịp thời báo cáo, tham mưu đề xuất lãnh đạo các giải pháp chỉ đạo kịp thời, khắc phục những tồn tại, hạn chế, nâng cao chất lượng, hiệu quả các khâu công tác, hoàn thành tốt chỉ tiêu, nhiệm vụ trong năm 2023.

Tổng hợp, xây dựng đầy đủ các loại báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của Ngành, đảm bảo về hình thức, thời hạn, phản ánh đầy đủ, chính xác nội dung

theo yêu cầu. Bảo đảm an toàn, bí mật thông tin, tài liệu, hồ sơ, đúng quy định của pháp luật và Ngành.

3. Công tác thống kê tội phạm và công nghệ thông tin

Xác định năm 2023 là năm đột phá về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Khai thác sử dụng các tính năng của phần mềm Sổ thụ lý điện tử hình sự; phần mềm quản lý và thống kê án dân sự, hành chính, kinh doanh thương mại, lao động, phá sản doanh nghiệp.

Tăng cường số hóa hồ sơ vụ án, xây dựng sơ đồ tư duy, nâng cao chất lượng báo cáo án, phục vụ hiệu quả công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp.

4. Công tác thông tin, tuyên truyền

Giao 01 đồng chí Kiểm sát viên phụ trách công tác viết các tin bài về hoạt động của Chi bộ, cơ quan và các tổ chức đoàn thể Viện KSND huyện gửi đăng trên hệ thống trang tin điện tử của Viện KSND tỉnh Bình Phước và UBND huyện Đồng Phú. Tăng cường phối hợp với Tòa án tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm, các hoạt động trợ giúp pháp lý, vv...

5. Công tác thi đua, khen thưởng

Tiếp tục triển khai, thực hiện tốt các Chỉ thị, quy định của Đảng, của ngành về công tác thi đua, khen thưởng; tổ chức phát động các phong trào thi đua đảm bảo đúng thực chất, tạo ra khí thế mới, sâu rộng và có hiệu quả trong đơn vị. Tiến hành sơ kết phong trào thi đua “*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*” giai đoạn 2021-2025 và phong trào thi đua “*Vì người nghèo – Không để ai bị bỏ lại phía sau*” giai đoạn 2021-2025.

Tiếp tục thực hiện Đề án phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến giai đoạn 2021-2025 theo Kế hoạch số 82/KH-VKS ngày 26/10/2021 của Viện KSND tỉnh Bình Phước.

Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng, đề nghị khen thưởng đột xuất đối với cán bộ, Kiểm sát viên trong đơn vị; đảm bảo gắn thi đua, khen thưởng với trách nhiệm và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, phản ánh chính xác chất lượng, hiệu quả công tác của cán bộ, Kiểm sát viên.

6. Công tác tài chính, hậu cần

Quản lý chặt chẽ nguồn ngân sách được cấp, hỗ trợ; sử dụng tài chính, tài sản công tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật. Tranh thủ nguồn hỗ trợ của chính quyền địa phương để phục vụ chức năng, nhiệm vụ của Ngành, phục vụ nhiệm vụ chính trị địa phương.

Tăng cường triển khai việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chú trọng công tác kiểm tra giám sát đảm bảo không xảy ra lãng phí tiêu cực.

7. Quan hệ với cấp ủy, chính quyền và các cơ quan tư pháp ở địa phương

Thực hiện việc báo cáo kết quả hoạt động, báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy đối với các vụ việc theo quy định phải báo cáo, các vụ việc phức tạp, có ảnh hưởng đến tình hình chính trị của địa phương đúng quy định Chỉ thị 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị. Tổ chức họp liên ngành để họp bàn hướng giải quyết đối với các vụ án phức tạp, có quan điểm khác nhau; mời đại diện Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện tham gia đầy đủ các cuộc trực tiếp kiểm sát.

III. Đánh giá chung

3.1. Ưu điểm

06 tháng đầu năm 2023, Viện KSND huyện Đồng Phú đã quán triệt, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội và chỉ thị công tác của Viện trưởng Viện KSND tối cao; các Kế hoạch của Viện trưởng Viện KSND tỉnh; chỉ đạo, thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp và thu được kết quả tích cực. Từ việc nâng cao trách nhiệm trong thực hành quyền công tố ngay từ khi thụ lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm; chú trọng nâng cao chất lượng các bản yêu cầu xác minh, yêu cầu điều tra; kiểm sát chặt chẽ việc bắt, tạm giữ, tạm giam nên trong kỳ không xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm; tỷ lệ bắt giữ chuyển xử lý hình sự đạt 100%, chất lượng giải quyết các vụ án hình sự được nâng cao, không xảy ra trường hợp đình chỉ bị can do không phạm tội, Tòa án tuyên bị cáo không phạm tội. Chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa ngày càng tiến bộ. Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động được tăng cường, hiệu quả hơn. Công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, THA hình sự, THA dân sự có nhiều chuyển biến tích cực, chú trọng phát hiện các vi phạm để ban hành kháng nghị, kiến nghị yêu cầu khắc phục, góp phần quan trọng đảm bảo hoạt động tư pháp tuân thủ đúng pháp luật. Quan hệ phối hợp với các cơ quan tư pháp được tăng cường. Công tác xây dựng Ngành được quan tâm chỉ đạo và thực hiện tốt, nội bộ đoàn kết, kỷ cương kỷ luật được tăng cường.

3.2. Hạn chế, thiếu sót và nguyên nhân

3.2.1. Hạn chế, thiếu sót

Không.

3.2.2. Nguyên nhân của kết quả đạt được

Đạt được những kết quả tích cực trên là do nhận được sự chỉ đạo sâu sát của Viện KSND tỉnh, Thường trực Huyện ủy, sự giám sát của Hội đồng nhân dân huyện, sự phối hợp của các cơ quan hữu quan và sự nỗ lực của cán bộ, Kiểm sát. Viện KSND huyện đã thực hiện quyết liệt, đồng bộ nhiều giải pháp thiết thực, cụ thể trong các mặt công tác, nỗ lực phấn đấu thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

3.3. Khó khăn, vướng mắc

Không.

4. Kiến nghị, đề xuất

Không.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, các chỉ đạo của Trung ương Đảng, Nghị quyết của Quốc hội đối với Viện KSND; tập trung thực hiện tốt những yêu cầu của công tác tư pháp và cải cách tư pháp.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, đảm bảo hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu trong Quý II đã đề ra tại Kế hoạch công tác năm 2023 của đơn vị và Hệ thống chỉ tiêu cơ bản đánh giá hoạt động công tác trong ngành KSND.

Tiếp tục xác định chống oan sai, chống bỏ lọt tội phạm và chống tham nhũng, tiêu cực là nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu. Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, nâng cao chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Tổng hợp vi phạm pháp luật qua công tác kiểm sát để kiến nghị, kháng nghị yêu cầu xử lý, khắc phục và phòng ngừa chung.

Tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác phát hiện, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử.

Riêng công tác kiểm sát giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự, kinh doanh thương mại, cần nâng cao hơn nữa chất lượng bài phát biểu của kiểm sát viên. Đồng thời, chú trọng phát hiện vi phạm của Tòa án, tăng cường ban hành kiến nghị. Đối với các cơ quan, tổ chức, nhất là cơ quan quản lý nhà nước về đất đai, tiếp tục phát hiện những vi phạm để ban hành kiến nghị phòng ngừa vi phạm.

Trên đây là báo cáo của Viện KSND huyện Đồng Phú, xin báo cáo Hội đồng nhân dân huyện biết, theo dõi và tổng hợp./.

Nơi nhận:

- HĐND huyện;
- Lưu: VT.

VIỆN TRƯỞNG

Hoàng Phước Nhân